HĐTL VN30 – DIỄN BIẾN TÂM LÝ LẠC QUAN THÚC ĐẨY GIAO DỊCH PHÁI SINH

BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY

THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1802	15/02/2018	23	1100	-13.96
VN30F1803	15/03/2018	51	1118	-27.88
VN30F1806	21/06/2018	149	1133.5	-29.01
VN30F1809	20/09/2018	240	1169	-50.99

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN

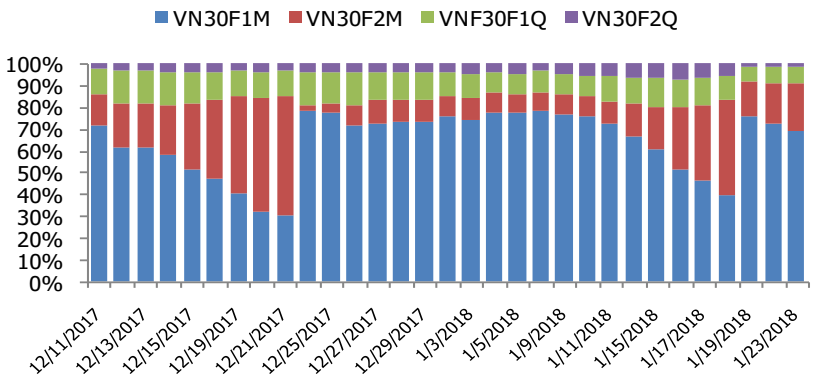

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Hôm nay là một ngày thú vị khi chỉ số cơ sở VN30 không giao dịch do lý do kỹ thuật nhưng giao dịch của HĐTL vẫn mở. Giao dịch phái sinh giảm xuống chỉ còn hơn 50% so với ngày hôm qua. Chỉ số HĐTL giao dịch theo xu thế tăng điểm dựa trên với việc chỉ số HNX ngày hôm nay tăng mạnh cho thấy nhà đầu tư trên thị trường cơ sở vẫn sẵn sàng mua mạnh cổ phiếu.
- Với tâm lý đầu tư tích cực như vậy thì nếu sàn HOSE sớm mở cửa trở lại thì HĐTL sẽ tiếp tục xu thế tăng giá hiện tại với ngưỡng giá kỳ vọng cho phiên ngày mai là 1116 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ vị thế đến khi có một cây nến ngày đi xuống với khối lượng giao dịch lớn. Ngưỡng hỗ trợ cho VN30F1M tiếp tục được nâng lên là 1080 điểm. Đây là một thị trường tăng trưởng mạnh với khả năng được mở rộng nên chỉ khi VN30F1M rơi khỏi giá hỗ trợ ngắn hạn (1080 cho phiên giao dịch ngày mai) nhà đầu tư mới cần tính tới kịch bản điều chỉnh sâu hơn cho thị trường.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Ngưỡng kháng cự trong ngày cho VN30F1M là 1116 điểm. Ngưỡng hỗ trợ cho VN30F1M là 1080 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Ngưỡng kháng cự ngắn hạn là 1116 điểm. Các vị thê short ngắn hạn chỉ nên mở khi thị trường có dấu hiệu điều chỉnh rõ ràng (mất vùng hỗ trợ 1080 điểm)
Chiến lược giao dịch trung hạn	Thị trường đi lên rất mạnh nên có khả năng sẽ vượt qua ngưỡng kỳ vọng 1100 điểm.

MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX

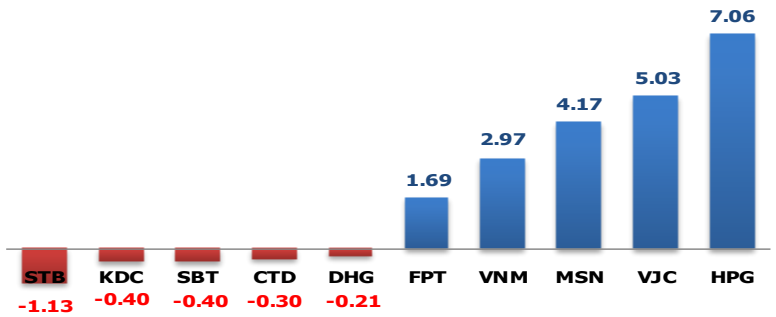

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30

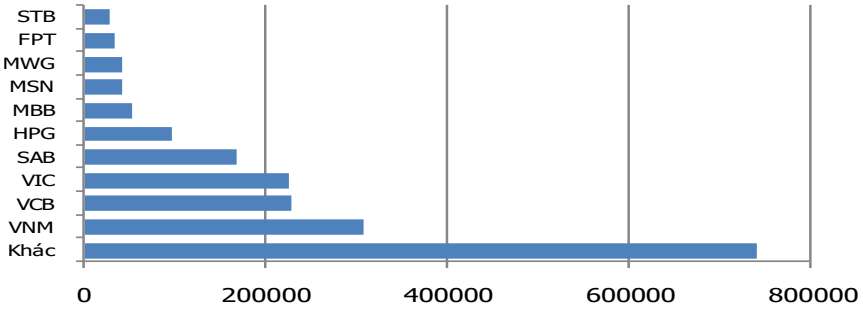

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL

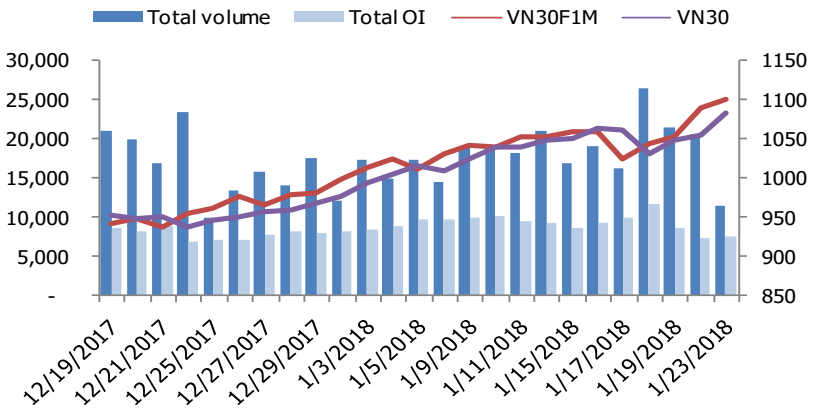

NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Vì lý do kỹ thuật, VN30 đã không giao dịch ngày hôm nay. Trong phiên giao dịch ngày 22/01, dòng tiền chảy mạnh vào các Bluechips như VNM, MSN, VJC, HPG, FPT, SAB…giúp các cổ phiếu này tăng trần hoặc gần hết biên độ, kéo theo đà bứt phá trên toàn thị trường. Nhóm cổ phiếu dầu khí sau những phút lình xình buổi sáng đã bùng nổ trong buổi chiều với hàng loạt cái tên tăng mạnh như GAS, PVS, PVD, PXS… Tương tự, nhóm cổ phiếu chứng khoán HCM, SSI, VND, SHS, MBS…cũng tăng mạnh với KQKD được công bố khả quan.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 29,24 điểm (+2,78%) lên 1.082,71 điểm. Số mã tăng giá chiếm ưu thế với 22 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 91,78 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị đạt 3.899 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục mua ròng với giá trị 493,83 tỷ đồng trên HSX. Cụ thể, họ mua ròng các mã như SSI (+74,96 tỷ), VJC (+42 tỷ), DXG (+35,93 tỷ), BVH (+22,24 tỷ),…Ở chiều ngược lại, họ bán ròng các mã như VRE (-99 tỷ), CII (-11,62 tỷ), HBC (-9,92 tỷ), PAN (-9,25 tỷ),….

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN

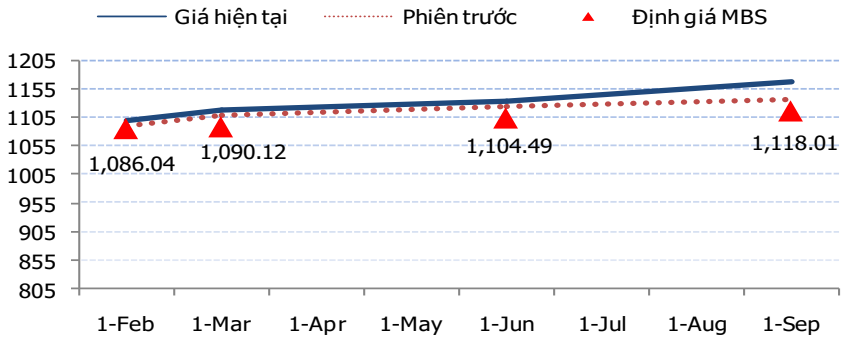

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1802	1100	0.94	10,305	-46.25	5203	-2.93
VN30F1803	1118	0.73	728	16.48	1609	18.57
VN30F1806	1133.5	0.76	294	-11.71	569	5.96
VN30F1809	1169	2.84	194	-27.88	158	19.70
Tổng			11,521	-43.52	7,539	2.07

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1802

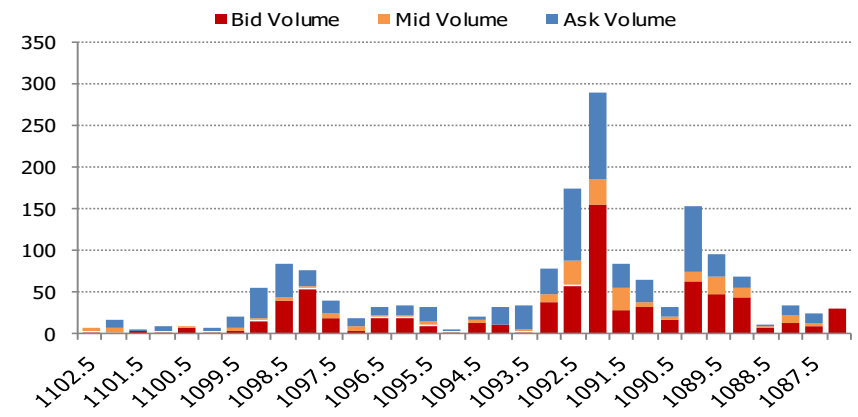

NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Mặc dù chỉ số cơ sở không giao dịch ngày hôm nay nhưng tâm lý lạc quan vẫn đẩy thị trường giao dịch HĐTL tăng điểm. Kết thúc phiên giao dịch, VN30F1802 đóng cửa tăng 0,94% lên 1100 điểm, chênh lệch giá với VN30 (basis) yếu đi, xuống mức -17,29 điểm. Hai hợp đồng VN30F1803 và VN30F1806 lần lượt tăng 0,73% và 0,76% đóng cửa ở mức 1118 và 1133,5 điểm, basis lần lượt giảm xuống -35,29 điểm và -50,79. Hợp đồng VN30F1809 tăng mạnh nhất trong 4 hợp đồng, đạt 1169 điểm (+2,84%), basis đạt -86,29 điểm.
- Tổng số hợp đồng được khớp lệnh trong phiên giao dịch ngày hôm nay chỉ bằng một nửa so với phiên trước với 11.521 hợp đồng được khớp lệnh (-43,52%). Trong đó KLGD hợp đồng VN30F1802 giảm 46,25% xuống 10.305 hợp đồng. KLGD hợp đồng VN30F1803 tăng 16,48% đạt 728 hợp đồng được khớp lệnh. KLGD hợp đồng kỳ hạn tháng 6 và tháng 9 lần lượt giảm 11,71% và 27,88% xuống 294 hợp đồng và 194 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1802 là 1086,04 điểm (thấp hơn -13,96 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1803 là 1090,12 điểm (-27,88 điểm), hợp đồng VN30F1806 là 1104,49 điểm (-29,01 điểm), hợp đồng VN30F1809 là 1118,01 điểm (-50,99 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	P/E 2017	YTD
VN-index	1,087.42	2.39	21.14	19.17	10.48
Dow Jones	26,210.81	- 0.01	21.73	18.48	6.05
S&P 500	2,839.13	0.22	23.60	18.72	5.96
Nikkei 225	24,124.15	1.29	20.53	19.82	5.97
Shanghai	3,546.51	1.29	18.03	13.79	7.24
DAX	13,451.05	0.12	19.97	14.08	5.07
Vàng	1,345.60	0.29	-	-	2.62
Dầu WTI	64.61	0.22	-	-	5.84

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai – 22/01/2018			
[JPY] Báo cáo chính sách tiền tệ	NHTW Nhật vẫn duy trì chính sách tiền tệ "siêu nới lỏng" và không thay đổi các chỉ số dự báo trước đó. Mức tăng trưởng GDP và lạm phát cho năm tài chính bắt đầu từ 01/04 dự đoán đều là 1.4%.		
[JPY] Lãi suất Ngân hàng TW	-0.1%	-0.1%	-0.1%
Thứ Ba – 23/01/2018			
[EUR] Chỉ số niềm tin tiêu dùng T.1/2018	1	1	1
Thứ Tư – 24/01/2018			
[Đức] PMI Sản xuất T.1/2018	63.3		
[US] Dự trữ dầu thô tuần			
Thứ Năm – 25/01/2018			
[EUR] Họp báo ECB			
[JPY] Core CPI T.12/2017	0.9%		
Thứ Sáu – 26/01/2018			
[US] GDP Q.4/2017	3.2%	3.0%	
[UK] GDP sơ bộ Q.4/2017	0.4%	0.4%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Bước đi mới của Tổng thống Mỹ Donald Trump trong hoạt động thương mại, cụ thể là tăng thuế với các sản phẩm thiết bị nhật năng và máy giặt nhập khẩu, đã tác động lớn tới thị trường. Dollar ngay lập tức tăng trong khi hợp đồng tương lai trên chỉ số S&P500 giảm nhẹ. Tổng thống cũng đã ký thỏa thuận chấm dứt 3 ngày đóng cửa của Chính phủ trong hôm nay. Cùng ngày, một số doanh nghiệp lớn của Mỹ công bố kết quả kinh doanh ấn tượng với 82% số doanh nghiệp có kết quả vượt mức ước tính, tạo sự lạc quan trên thị trường chứng khoán. S&P500 đóng cửa ở mức kỷ lục mới. Dòng cổ phiếu công nghệ cũng giúp Nasdaq lập chuỗi 5 ngày tăng điểm liên tiếp. Lợi suất trái phiếu 10 năm tiếp tục giảm trong khi dollar đánh mất đà tăng đầu phiên, quay đầu giảm điểm.
- Sau khi NHTW Nhật Bản tuyên bố sẽ tiếp tục thi hành chính sách mở rộng tiền tệ, trái phiếu chính phủ nước này và đồng yên đồng loạt tăng. Các chỉ số Hang Seng Hong Kong và MSCI châu Á đều tăng đạt đỉnh mới cho thấy tình hình tích cực của khu vực. Giá dầu WTI hiện đang được giao dịch trên 64USD/thùng, tăng giá sau khi thông tin dự báo Mỹ sẽ cắt giảm lượng cung dầu được công bố.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- GAS tăng giá khá tốt và đã trở thành mã có tác động lớn tới đà tăng của VN30 trong phiên ngày 22/01. Kết phiên GAS tăng trần 6.900 đồng/cp lên mức 105.900 đồng/cp.
- Như vậy, GAS đã có phiên tăng mạnh sau hơn 2 tuần giao dịch đi ngang trong biên độ hẹp 100.000 - 105.000 đ/cp, với phiên tăng mạnh này GAS đã chính thức vượt qua vùng đỉnh ngắn hạn 105.000 đ/cp để tiến lên các vùng giá cao mới. Nhìn về xu thế trung và dài hạn, GAS đã hình thành xu thế tăng từ đầu tháng 7 cho tới nay để tăng mạnh từ vùng giá 55.000 đồng/cp lên mức cao nhất 105.900 đồng/cp hôm nay. GAS và nhóm cổ phiếu ngành dầu khí đang hưởng lợi từ việc giá dầu thế giới chính thức vượt qua mức giá 60 usd/thùng và đang giao dịch ổn định trên mức này, xu hướng giá dầu thế giới được dự báo có thể tiếp tục tăng trong thời gian tới. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI, Stochastic tiếp tục tăng trở lại là các chỉ báo ủng hộ cho khả năng tiếp tục tăng giá của GAS.

DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
BID	Banks	10.63	63,600	6.53	7.23%	410.82	7.06	11.77	12.48	3.21
BMP	Construction & Materials	9.66	211,600	2.92	2.77%	216.96	2.97	32.95	30.78	12.79
BVH	Nonlife Insurance	9.54	85,000	1.19	1.90%	167.46	5.03	47.34	56.96	7.55
CII	Construction & Materials	7.73	186,500	7.00	5.79%	105.07	NA	22.48	19.78	17.64
CTD	Construction & Materials	7.12	92,500	5.71	5.06%	52.96	0.41	48.65	40.60	5.56
CTG	Banks	5.13	28,000	0.72	1.08%	143.84	4.17	13.11	13.01	1.85
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	4.86	128,500	0.78	3.30%	42.53	-0.15	19.88	18.26	7.54
DPM	Chemicals	4.75	60,900	3.40	3.54%	152.27	1.69	14.85	13.11	3.04
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.61	261,000	2.15	4.13%	47.25	-0.40	37.97	37.30	11.29
GAS	Oil & Gas Producers	4.50	15,100	-2.27	4.38%	366.72	1.65	39.78	124.79	1.20
GMD	Industrial Transportation	4.18	63,300	3.77	2.76%	144.25	1.21	32.81	25.16	4.21
HPG	General Industrials	3.67	169,000	0.72	1.38%	196.03	1.05	179.26	NA	15.86
HSG	Industrial Metals & Mining	2.87	83,600	3.72	3.72%	177.70	0.28	24.62	22.07	5.46
KBC	Financial Services	2.00	34,200	5.23	4.57%	353.75	-1.13	18.40	19.38	1.90
KDC	Food Producers	1.98	93,100	1.31	4.89%	139.80	NA	25.02	32.22	5.54
MBB	Banks	1.86	105,900	6.97	8.06%	188.48	1.31	22.90	22.06	5.11
MSN	Financial Services	1.76	25,750	1.78	1.97%	72.20	0.33	12.77	15.09	1.55
MWG	Technology Hardware & Equipment	1.43	41,800	1.95	2.68%	46.88	0.28	7.89	9.23	1.68
NT2	Electricity	1.39	22,700	-2.58	3.77%	176.94	1.08	17.36	NA	1.84
NVL	Real Estate Investment & Services	1.29	44,200	-0.23	3.45%	30.78	-0.03	23.47	7.37	2.07
PVD	Oil Equipment, Services & Distribution	1.27	37,350	-0.40	1.74%	69.33	-0.06	6.12	9.26	1.87
REE	Industrial Engineering	1.16	206,000	-2.37	2.43%	38.25	-0.30	10.10	8.47	2.30
ROS	Construction & Materials	1.00	26,050	1.96	3.97%	125.57	0.21	6.77	6.00	1.78
SAB	Beverages	0.99	43,750	-3.63	5.34%	40.19	0.40	15.98	36.04	1.41
SBT	Food Producers	0.98	78,700	4.38	5.31%	55.40	0.45	37.47	11.03	3.83
SSI	Financial Services	0.89	28,450	5.76	6.52%	139.27	0.53	16.95	19.65	2.22
STB	Banks	0.86	102,000	-2.21	1.77%	41.18	-0.21	21.16	19.02	4.72
VCB	Banks	0.67	88,700	5.34	6.76%	121.65	0.37	16.66	16.10	2.96
VIC	Real Estate Investment & Services	0.66	23,100	0.87	8.17%	30.97	0.06	13.48	10.95	1.10
VNM	Food Producers	0.55	34,950	-2.37	4.99%	4.82	1.11	14.84	9.32	2.15

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30		ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	**Mã hợp đồng**		VN30F-yy-mm
2	**Tài sản cơ sở**		Chỉ số cổ phiếu VN30
3	**Hệ số nhân hợp đồng**		100.000 đồng
4	**Quy mô 01 hợp đồng**		100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	**Tháng đáo hạn**		- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	**Phương thức giao dịch**		- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	**Thời gian giao dịch**	**GD khớp lệnh định kỳ**	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	**Các loại lệnh giao dịch**		LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	**Nguyên tắc khớp lệnh**		Ưu tiên giá và thời gian.
10	**Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh**		01 hợp đồng
11	**Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh**		500 hợp đồng
12	**Đơn vị yết giá/ Bước giá**		0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	**Biên độ giao động**		+/- 7%
14	**Ngày giao dịch cuối cùng**		Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	**Ngày thanh toán cuối cùng**		Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	**Phương thức thanh toán**		Thanh toán bằng tiền
17	**Giá thanh toán hàng ngày**		Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	**Giá thanh tóan cuối cùng**		Giá đóng của của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	**Giá tham chiếu**		Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	**Mở tài khoản**		Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	**Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK**	**NĐT CK chuyên nghiệp**	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	**Mức ký quỹ ban đầu**		Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	**Mức ký quỹ duy trì**		Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	**Ký quỹ bổ sung**		Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	**Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ**		Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	**Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ**	**Mức độ 1**	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	**Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia**		Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Webiste: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	duc.nguyenviet@mbs.com.vn
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	ngoc1.dobao@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthihai@mbs.com.vn